|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| UBND TỈNH HÀ TĨNH | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM | |
| **SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG** | | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 61/QĐ-STNMT | *Hà Tĩnh, ngày 05 tháng 02 năm 2021* | |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Khung kế hoạch thực hiện nhiệm vụ**

**phát triển kinh tế - xã hội năm 2021**

**GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

*Căn cứ Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 20/4/2020 của UBND tỉnh ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường;*

*Căn cứ Chương trình số 04/CTr-UBND ngày 06/01/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021;*

*Căn cứ kế hoạch nhiệm vụ năm 2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường;*

*Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở (sau khi thống nhất với các Phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở)*.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Khung kế hoạch triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 *(có biểu khung kế hoạch 2021 kèm theo).*

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở căn cứ Khung kế hoạch triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 lập kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện có hiệu quả, hoàn thành đúng tiến độ yêu cầu. Định kỳ hàng tháng, quý báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường (qua Văn phòng Sở) vào ngày 15 hàng tháng (lồng vào báo cáo định kỳ kết quả công tác chuyên môn).

2. Giao Văn phòng Sở theo dõi, đôn đốc, định kỳ hàng tháng tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Giám đốc Sở.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng Sở, Chánh Thanh tra Sở, Trưởng các phòng chuyên môn, Giám đốc các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 3;  - UBND tỉnh (để báo cáo);  - Phòng TN&MT các huyện, TP, TX;  - GĐ, các PGĐ Sở ;  - Lưu: VT, VP, VTN. | **GIÁM ĐỐC**    **Hồ Huy Thành** |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| UBND TỈNH HÀ TĨNH | |  |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** | | |
| **SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG** | |  |  | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** | | |
|  |  |  |  | |  | | --- | |  | |  |  |
|  | **KHUNG TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2021 CÁC PHÒNG** | | | | | |
|  | *(Kèm theo Quyết định số 61/QĐ-STNMT ngày 05/02 /2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường)* | | | | | |

| **TT** | **Nội dung công việc/**  **nhiệm vụ thực hiện** | **Thời gian  hoàn thành** | **Lãnh đạo Sở phụ trách** | **Lãnh đạo phòng, đơn vị phụ trách** | **Công chức trực tiếp thực hiện** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I** | **Văn phòng Sở (07 nhiệm vụ)** |  |  |  |  |  |
| 1 | Xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh | 06/2021 | Hồ Huy Thành | Đặng Hữu Bình | Nguyễn Thị Hoa |  |
| 2 | Xây dựng Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 20/4/2020 của UBND tỉnh Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức Sở TN&MT trình UBND tỉnh | 09/2021 | Hồ Huy Thành | Đặng Hữu Bình | Nguyễn Thị Hoa |  |
| 3 | Nâng cấp phần mềm hồ sơ công việc phục vụ công tác chỉ đạo điều hành, cải cách hành chính | 06/2021 | Hồ Huy Thành | Đặng Hữu Bình | Đặng Xuân Duyên |  |
| 4 | Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức; kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác | 03/2021 | Hồ Huy Thành | Đặng Hữu Bình | Nguyễn Thị Hoa |  |
| 5 | Xây dựng kế hoạch cải cách hành chính | 03/2021 | Hồ Huy Thành | Đặng Hữu Bình | Trần Thị Thanh |  |
| 6 | Xây dựng kế hoạch triển khai hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN 9001:2015 | 03/2021 | Hồ Huy Thành | Đặng Hữu Bình | Đặng Xuân Duyên |  |
| 7 | Quyết toán tài chính năm 2020 | 06/2021 | Hồ Huy Thành | Đặng Hữu Bình | Nguyễn Thị Vinh |  |
| **II** | **Thanh tra Sở (04 nhiệm vụ)** |  |  |  |  |  |
| 8 | Rà soát lại việc giao đất, cho thuê đất trái thẩm quyền tại các huyện, thành phố, thị xã, | 12/2021 | Hồ Huy Thành | Nguyễn Thị Mỹ Hạnh | - Thanh tra Sở chủ trì - Phòng đất đai 1 phối hợp thực hiện. |  |
| 9 | Thanh tra việc giao đất, cho thuê đất trái thẩm quyền tại Thành phố Hà Tĩnh | 07/2021 | Hồ Huy Thành | Lê Tài Tuấn | Hồ Văn Hiệp |  |
| 10 | Thanh tra việc chấp hành pháp luật trong công tác giao đất, cho thuê đất, cấp CNQSD đất và chuyển mục đích sử dụng đất tại UBND huyện Hương Khê | 08/2021 | Hồ Huy Thành | Lê Việt Anh | - Hà Thị Mỹ Dung - Bùi Thị Thanh Nga |  |
| 11 | Kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ của các phòng, đơn vị thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường | 12/2021 | Hồ Huy Thành | Nguyễn Thị Mỹ Hạnh | - Bùi Thị Thanh Nga - Võ Văn Sự - Ngô Thị Thanh |  |
| **III** | **Phòng Đất đai 2 (09 nhiệm vụ)** |  |  |  |  |  |
| 12 | Lập và trình duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện | 02/2021 | Trần Hữu Khanh | Từ Hải Đường | - Võ Văn Tùng - Nguyễn Văn Lưu - Văn Thị Ngọc - Thân Thị Nguyệt Nga - Nghiêm Thị Thu Hiền - Từ Hải Đường - Lê Đình Hòa |  |
| 13 | Lập và trình duyệt Kế hoạch sử dụng đất (bổ sung 6 tháng cuối năm) năm 2021 cấp huyện. | 08/2021 | Trần Hữu Khanh | Từ Hải Đường |  |
| 14 | Lập danh mục các công trình dự án cần thu hồi đất, chuyển MĐSD đất bổ sung 6 tháng năm 2021 trình HĐND tỉnh (tại kỳ họp giữa năm). | 06/2021 | Trần Hữu Khanh | Từ Hải Đường |  |
| 15 | Lập danh mục các công trình dự án cần thu hồi đất, chuyển MĐSD đất năm 2022 trình HĐND tỉnh (tại kỳ họp cuối năm). | 12/2021 | Trần Hữu Khanh | Từ Hải Đường |  |
| 16 | Kiểm tra một số dự án đã được giao, cho thuê | 10/2021 | Trần Hữu Khanh | Trần Hậu Nghĩa | Bố trí cán bộ khi thực hiện |  |
| 17 | Nghị quyết về tăng cường lãnh đạo công tác quản lý nhà nước về đất đai giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo | 10/2021 | Trần Hữu Khanh | Trần Hậu Nghĩa | Trần Hậu Nghĩa | KH khung của UBND tỉnh |
| 18 | Tổ chức thẩm định quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030 trình UBND tỉnh phê duyệt | 09/2021 | Trần Hữu Khanh | Trần Hậu Nghĩa | Cán bộ cả phòng | KH khung của UBND tỉnh |
| 19 | Quy định một số nội dung thực hiện Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai | 03/2021 | Trần Hữu Khanh | Trần Hậu Nghĩa | - Trần Hậu Nghĩa - Phòng đất đai 1, Văn phòng Đăng ký đất đai, Văn phòng Sở phối hợp thực hiện | KH khung UBND tỉnh |
| 20 | Đề xuất lập Kế hoạch sử dụng đất 05 năm đầu kỳ 2021-2025 tỉnh Hà Tĩnh | 12/2021 | Trần Hữu Khanh | Trần Hậu Nghĩa | Võ Văn Tùng |  |
| **IV** | **Phòng Đất đai 1 (07 nhiệm vụ)** |  |  |  |  |  |
| 21 | Tham mưu UBND tỉnh về việc uỷ quyền xác định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh (thay thế Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 21/01/2020 của UBND tỉnh) | 01/2021 | Hồ Huy Thành | Nguyễn Ngọc Hoạch | Phan Công Quyền |  |
| 22 | Điều chỉnh Bảng giá đất năm 2020 trên địa bàn tỉnh | 11/2021 | Hồ Huy Thành | Nguyễn Ngọc Hoạch | - Trương Thị Thanh Trúc - Lê Thị Tịnh |  |
| 23 | Xây dựng trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch định giá đất cụ thể năm 2021 trên địa bàn tỉnh | 03/2021 | Hồ Huy Thành | Nguyễn Ngọc Hoạch | - Trương Thị Thanh Trúc - Lê Thị Tịnh |  |
| 24 | Xây dựng trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch định giá đất cụ thể (bổ sung) năm 2021 (trường hợp có bổ sung kế hoạch sử đụng dất 06 tháng cuối năm) | 09/2021 | Hồ Huy Thành | Nguyễn Ngọc Hoạch | - Trương Thị Thanh Trúc - Lê Thị Tịnh |  |
| 25 | Tham mưu lập, phê duyệt Thiết kế kỹ thuật - dự toán Xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia và hệ thống bản đồ địa hình quốc gia tỷ lệ 1/2000 và 1/5000 tỉnh Hà Tĩnh theo Quyết định số 40/QĐ-TTg ngày 09/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ | 06/2021 | Hồ Huy Thành | Nguyễn Ngọc Hoạch | - Lê Văn Hòa - Lương Anh Tuấn - Dương Hồng Thái - Phan Thị Thanh - Phan Công Quyền |  |
| 26 | Lập đề án “Tăng cường quản lý đối với đất đai có nguồn gốc từ các nông trường, lâm trường quốc doanh hiện do các công ty nông -lâm nghiệp không thuộc diện sắp xếp lại theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP, BQL rừng, các tổ chức sự nghiệp khác” theo Nghị Quyết số 112/2015/NQ-QH của Quốc hội và Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ | 09/2021 | Hồ Huy Thành | Nguyễn Ngọc Hoạch | - Lê Văn Hòa - Dương Hồng Thái - Lương Anh Tuấn - Phạm Thị Hạnh - Lê Văn Phụ - Phan Thị Thanh | KH khung của UBND tỉnh |
| 27 | Thực hiện công tác thống kê đất đai năm 2020; tổng hợp báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường | 04/2021 | Trần Hữu Khanh | Nguyễn Ngọc Hoạch | - Lê Văn Hòa - Dương Hồng Thái - Phạm Thị Hạnh - Phan Thị Thanh - Nguyễn Duy Thép |  |
| **V** | **Phòng Khoáng sản (03 nhiệm vụ)** |  |  |  |  |  |
| 28 | Lập và trình duyệt đề cương nhiệm vụ điều chỉnh, bổ sung khoanh định các khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh | 06/2021 | Hồ Huy Thành | Nguyễn Văn Thành | Võ Thị Minh Nguyệt |  |
| 29 | Kiểm tra hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh | 12/2021 | Hồ Huy Thành | Nguyễn Văn Thành | - Đinh Sỹ Tráng,  - Võ Thị Minh Nguyệt |  |
| 30 | Đánh giá tiềm năng, xác định giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước và tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo Kế hoạch đấu giá năm 2021 được UBND tỉnh được phê duyệt. | 06/2021 | Hồ Huy Thành | Nguyễn Văn Thành | Nguyễn Anh Sơn |  |
| **VI** | **Phòng Tài nguyên nước, Biển và Hải đảo (04 nhiệm vụ)** |  |  |  |  |  |
| 31 | Hoàn thành Dự án: Thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Hà Tĩnh | 04/2021 | Phan Lam Sơn | Lê Anh Đức | - Trần Thanh Lam - Thái Văn Sơn |  |
| 32 | Tham mưu UBND tỉnh ban hành quy định về quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh | 12/2021 | Phan Lam Sơn | Lê Anh Đức | - Trần Thanh Lam - Thái Văn Sơn |  |
| 33 | Lập đề cương nhiệm vụ Dự án Cắm mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển. | 06/2021 | Phan Lam Sơn | Lê Anh Đức | - Trần Thanh Lam - Thái Văn Sơn |  |
| 34 | Lập Đề cương nhiệm vụ điều tra, khảo sát khu vực nhận chìm vật chất nạo vét vùng biển Hà Tĩnh đến năm 2030 | 06/2021 | Phan Lam Sơn | Lê Anh Đức | Thái Văn Sơn |  |
| **VII** | **Phòng Môi trường (09 nhiệm vụ)** |  |  |  |  |  |
| 35 | Xây dựng báo cáo công tác bảo vệ môi trường năm 2021 | 12/2021 | Phan Lam Sơn | Phạm Hữu Tình | Nguyễn Thị Phương Dung |  |
| 36 | Kiểm tra công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải có nguy cơ chứa Covid -19 tại khu cách ly tập trung | 06/2021 | Phan Lam Sơn | Phạm Hữu Tình | - Nguyễn Thị Thanh Thủy - Phan Ngọc Hà |  |
| 37 | Hướng dẫn kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí môi trường tại các xã đăng ký đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu năm 2021; các xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu | 11/2021 | Phan Lam Sơn | Phạm Hữu Tình | Phạm Xuân Đức |  |
| 38 | Xây dựng Kế hoạch Thu gom, lưu giữ, chuyển giao xử lý chất thải nguy hại đối với các chủ nguồn thải chất thải nguy hại phát sinh số lượng dưới 600kg/năm trên địa bàn tỉnh | 06/2021 | Phan Lam Sơn | Phạm Hữu Tình | Nguyễn Thị Giang |  |
| 39 | Xây dựng, triển khai thực hiện Bộ chỉ số đánh giá kết quả bảo vệ môi trường cấp tỉnh năm 2021 | 12/2021 | Phan Lam Sơn | Phạm Hữu Tình | Phan Ngọc Hà |  |
| 40 | Xây dựng Chương trình hành động giảm thiểu rác thải nhựa trên địa bàn tỉnh | 06/2021 | Phan Lam Sơn | Phạm Hữu Tình | Nguyễn Thị Thanh Thuỷ |  |
| 41 | Xây dựng Kế hoạch triển khai Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 trên địa bàn tỉnh | 06/2021 | Phan Lam Sơn | Phạm Hữu Tình | Nguyễn Thị Thanh Thuỷ |  |
| 42 | Đề án mức giá tối đa đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh (thay thế Quyết định số 33/2017/QĐ-UBND ngày 30/6/2017) | 12/2021 | Phan Lam Sơn | Phạm Hữu Tình | Trần Thị Thành | KH khung của UBND tỉnh |
| 43 | Sửa đổi Quyết định số 3427/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 của UBND tỉnh ban hành quy chế quản lý, vận hành hệ thống quan trắc môi trường tự động, liên tục trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh | 09/2021 | Phan Lam Sơn | Phạm Hữu Tình | Phan Ngọc Hà |  |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| UBND TỈNH HÀ TĨNH | |  |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** | | |
| **SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG** | |  |  | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** | | |
|  |  |  |  |  | |  | | --- | |  | |  |
|  | **KHUNG TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2021 CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP** | | | | | |
|  | *(Kèm theo Quyết định số 61/QĐ-STNMT ngày 05/02/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường)* | | | | | |

| **TT** | **Nội dung công việc/nhiệm vụ thực hiện** | **Thời gian  hoàn thành** | **Lãnh đạo Sở phụ trách** | **Lãnh đạo phòng, đơn vị phụ trách** | **Cán bộ trực tiếp thực hiện** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I** | **Văn phòng đăng ký đất đai (03 nhiệm vụ)** |  |  |  |  |  |
| 1 | Xây dựng đề án tích tụ, tập trung ruộng đất | 07/2021 | Hồ Huy Thành | Nguyễn Cao Sâm | Phòng Hành chính - Tổng hợp | KH Khung của UBND tỉnh |
| 2 | Xây dựng Đề án kết nối thông tin địa chính và thông tin nghĩa vụ thuế giữa ngành Tài nguyên và Môi trường - Thuế - Kho bạc tại Sở Tài nguyên và Môi trường. | 10/2021 | Hồ Huy Thành | Nguyễn Cao Sâm | Phòng Hành chính - Tổng hợp |  |
| 3 | Xây dựng quy chế thu thập, quản lý khai thác và sử dụng thông tin dữ liệu TNMT theo Nghị định 73/2017/NĐ-CP | 09/2021 | Hồ Huy Thành | Nguyễn Hoài Nam | - Phòng Thông tin - Lưu trữ |  |
| **II** | **Trung tâm Phát triển quỹ đất và Kỹ thuật địa chính (04 nhiệm vụ)** |  |  |  |  |  |
| 4 | Lập điều chỉnh đồ án quy hoạch phân khu xây dựng khu đô thị Hàm Nghi kéo dài, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh, tỷ lệ 1/2000; Hoàn thành chủ trương đầu tư Xây dựng Khu tái định cư phục vụ Dự án đường Hàm Nghi kéo dài và Dự án BTGPMB tạo quỹ đất sạch hai bên đường để đấu giá đất (giai đoạn 1) | 06/2021 | Hồ Huy Thành | Nguyễn Chí Công | Phòng Phát triển quỹ đất |  |
| 5 | Lập KTTK- Dự toán đo đạc, cắm mốc ranh giới đất đai có nguồn gốc từ các nông lâm trường quốc doanh, hiện do các Công ty Lâm nghiệp, Công ty Nông nghiệp (không thuộc diện sắp xếp lại theo NĐ 118/2014/NĐ-CP) BQL rừng, các tổ chức sự nghiệp khác đang sử dụng. | 06/2021 | Trần Hữu Khanh | Đoàn Văn Nam | Phòng Kỹ thuật địa chính |  |
| 6 | Điều chỉnh, bổ sung bảng giá đất các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh vào bảng giá đất tỉnh giai đoạn 2020 - 2024. | 07/2021 | Hồ Huy Thành | Nguyễn Văn Cường | Phòng Giá đất - BT |  |
| 7 | Tổng kết Đề án phát triển quỹ đất giai đoạn 2012-2020 đề xuất cơ chế chính sách giai đoạn 2021-2030 | 06/2021 | Hồ Huy Thành | Hồ Nhật Lệ | Phòng Phát triển quỹ đất |  |
| **III** | **Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường (02 nhiệm vụ)** |  |  |  |  |  |
| 8 | Thực hiện chương trình quan trắc, giám sát chất lượng môi trường tỉnh Hà Tĩnh năm 2021 | 12/2021 | Phan Lam Sơn | Trần Ngọc Sơn Nguyễn Đình Nam | Phòng Quan trắc và Phân tích môi trường |  |
| 9 | Lập báo cáo hiện trạng môi trường tỉnh Hà Tĩnh năm 2021 - Chuyên đề môi trường trong chăn nuôi | 12/2021 | Phan Lam Sơn | Trần Ngọc Sơn Nguyễn Đình Nam | Phòng Kỷ thuật  môi trường và Tài nguyên nước |  |